TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 1944/2024/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Thủ Đức, ngày 21 tháng 5 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 908/2024/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 4 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Ông NCD, sinh năm: 1990

Địa chỉ: x đường y, tổ 6, khu phố 1, phường PH, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

Bị đơn: Bà NHC, sinh năm: 1994

Địa chỉ: z đường v, tổ 1, khu phố GD, phường LTM, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 và Điều 57 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 01 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 5 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Ông NCD và Bà NHC.

Giấy chứng nhận kết hôn số 117/2013 quyển số 01/2013 ngày 13/12/2013 do Ủy ban nhân dân xã TT, DD, CM cấp cho Ông NCD và Bà NHC không còn giá trị pháp lý.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Ông D và bà C có 01 con chung là NCK, sinh ngày 30/11/2010. Giao con chung là NCK cho ông D trực tiếp nuôi dưỡng, ông Cơ không cấp dưỡng nuôi con.

Không bên nào được ngăn cản quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung. Vì quyền lợi mọi mặt của người con, theo yêu cầu của một hoặc cả

hai bên Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con, hoặc hạn chế quyền thăm nom, chăm sóc con của người không trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung: Ông D và bà C trình bày không có tài sản chung.

Nợ chung: Ông D và bà C trình bày không có nợ chung.

- Án phí hôn nhân và gia đình: 150.000 đồng, mỗi bên nộp 75.000 đồng, ông D tự nguyện nộp thay bà C và được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí ông D đã nộp theo biên lai thu tiền số 0026294 ngày 15/4/2024 tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Chi và ông Đạt đã nộp đủ án phí. Trả lại cho ông D 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP. Thủ Đức;
- UBND nơi cấp GCNKH;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trương Thị Thu Hiền